

Số: /BC-UBND

Ba Tơ, ngày tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO

Đánh giá việc thực hiện các quy định về chế độ làm việc của giáo viên mầm non

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 455/SGDDĐT-TCCB ngày 22/02/2025 về việc báo cáo thực hiện quy định về chế độ làm việc của giáo viên mầm non; Ủy ban nhân dân huyện Ba Tơ báo cáo kết quả triển khai thực hiện chế độ làm việc của giáo viên mầm non theo quy định tại Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ GDĐT, cụ thể như sau:

1. Thông tin chung

STT	Nội dung	Tổng số		Ghi chú
		Dạy 01 buổi/ngày	Dạy 02 buổi/ngày	
1	Trường mầm non	0	20	
2	Trường mẫu giáo	0	0	
3	Nhà trẻ	0	0	
4	Lớp mầm non độc lập	0	0	
5	Lớp mẫu giáo độc lập	0	0	
6	Nhóm trẻ độc lập	0	0	
7	Giáo viên dạy trường mầm non	0	234	
8	Giáo viên dạy trường mẫu giáo	0	0	
9	Giáo viên dạy trong nhà trẻ	0	0	
10	Giáo viên dạy lớp mầm non độc lập	0	0	
11	Giáo viên dạy lớp mẫu giáo độc lập	0	0	

STT	Nội dung	Tổng số		Ghi chú
		Dạy 01 buổi/ngày	Dạy 02 buổi/ngày	
12	Giáo viên dạy nhóm trẻ độc lập	0	0	

2. Kết quả thực hiện quy định về chế độ làm việc của giáo viên mầm non

2.1. Thuận lợi

- Đối với các văn bản liên quan đến chính sách đối với giáo viên mầm non, UBND huyện đã chỉ đạo phổ biến, hướng dẫn kịp thời bằng văn bản tới các đơn vị trường học, cũng như các phòng, ban liên quan để triển khai thực hiện các chế độ chính sách cho giáo viên mầm non, đặc biệt là giáo viên đang công tác ở vùng đặc biệt khó khăn theo đúng quy định.

- 100% giáo viên mầm non trên địa bàn huyện dạy các trường công lập, được hưởng lương và các khoản phụ cấp, cụ thể: Giáo viên được hưởng phụ cấp ưu đãi theo quy định; phụ cấp lâu năm; phụ cấp thu hút đối với người mới được tuyển dụng hay người mới chuyển công tác từ vùng thuận lợi tới vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn lần đầu hoặc hưởng phụ cấp thu hút nhưng chưa đủ 60 tháng; trợ cấp một lần khi chuyển công tác ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn hoặc khi nghỉ hưu đảm bảo đúng quy định.

2.2. Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân

- Quy định về thời gian làm việc, thời gian nghỉ hằng năm của giáo viên: không gặp khó khăn

- Quy định về giờ dạy của giáo viên mầm non 40 giờ/tuần là nhiều; vì đối với giáo viên mầm non ngoài tổ chức hoạt động giáo dục còn phải thực hiện việc chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu mầm non, nếu trong một ngày giáo viên phải làm việc vừa trí óc, vừa chân tay tổng thời gian 8 giờ, một tuần 40 giờ thì sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe. Đặc biệt là các giáo viên dạy ở điểm lẻ có 01 giáo viên/lớp cho nên trong 08 giờ tổ chức các hoạt động từ đón trẻ đến trả trẻ 10 giờ/ngày (*kể cả trông trẻ giờ trưa*) càng vất vả khó khăn hơn các lớp có 02 giáo viên/lớp.

- Quy định về chế độ giảm giờ dạy: Không gặp khó khăn.

- Quy định một số hoạt động chuyên môn khác ra giờ dạy: Không gặp khó khăn.

- Quy định khác (nếu có): Đối với giáo viên dạy lớp có trẻ khuyết tật học hòa nhập, mỗi giáo viên dạy số giờ theo quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2. Nếu có 01 trẻ khuyết tật/lớp, giáo viên được tính thêm 0,5 giờ dạy/ngày. Tuy nhiên vì hiện nay một số trường trên địa bàn huyện thực hiện chưa đạt 02 giáo viên; nhóm, lớp nên không có giáo viên dôi dư để dạy thay giảm giờ dạy cho giáo viên có trẻ khuyết tật theo quy định.

3. Những quy định riêng của cơ sở giáo dục và địa phương về chế độ làm việc của giáo viên mầm non (nếu có, ngoài quy định tại Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT)

UBND huyện ban hành Công văn số 6574/UBND ngày 12/4/2017 về việc thực hiện chế độ trực trưa đối với cán bộ quản lý, giáo viên mầm non các trường mầm non công lập.

4. Thực trạng về thời gian làm việc của giáo viên mầm non

- Số giờ làm việc nhiều nhất trong ngày của giáo viên: 08 giờ
- + Tổng số giờ làm việc trong ngày (không tính giờ ngủ của trẻ): 08 giờ
- + Giờ bắt đầu: 6 giờ 45 phút
- + Giờ kết thúc: 17 giờ 00 phút
- Số giờ làm việc ít nhất trong ngày của giáo viên: Không có
- + Tổng số giờ làm việc trong ngày (không tính giờ ngủ của trẻ):
- + Giờ bắt đầu:
- + Giờ kết thúc:
- Chế độ đối với giờ trông trẻ buổi trưa:

Hình thức chi trả chế độ trông trẻ buổi trưa	Mức chi trả	Văn bản hướng dẫn thực hiện (ghi rõ loại văn bản, số, ngày tháng, trích dẫn)	Số cơ sở giáo dục thực hiện
Chi trả bằng mức tiền hoặc hệ số tiền lương hằng tháng từ ngân sách nhà nước		Không có	
Quy đổi thành giờ dạy và chi trả theo chế độ tiền lương dạy thêm giờ		Không có	
Chi trả bằng mức tiền hoặc hệ số tiền lương hằng tháng từ nguồn huy động xã hội hóa		Không có	
Vừa quy đổi thành giờ dạy và vừa được chi trả mức tiền hoặc hệ số		Không có	

Hình thức chi trả chế độ trông trẻ buổi trưa	Mức chi trả	Văn bản hướng dẫn thực hiện (ghi rõ loại văn bản, số, ngày tháng, trích dẫn)	Số cơ sở giáo dục thực hiện
tiền lương			
Hình thức khác (nếu có)	Thông tư 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/03/2013 của liên bộ: Bộ giáo dục và đào tạo, Bộ nội vụ và Bộ tài chính về chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập	Công văn số 6574/UBND ngày 12/4/2017 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thực hiện chế độ trực trưa đối với cán bộ quản lý, giáo viên mầm non các trường mầm non công lập	20

5. Kiến nghị, đề xuất

- Liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung quy định về chế độ làm việc của giáo viên mầm non: Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét giảm số giờ làm việc của giáo viên mầm non để đảm bảo cho giáo viên có đủ sức khỏe thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu ở độ tuổi mầm non.

- Đề nghị UBND tỉnh đề xuất Chính phủ tiếp tục có những chính sách hỗ trợ giáo viên mầm non vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn phát triển giáo dục đối với địa bàn miền núi, vùng dân tộc thiểu số.

Trên đây là báo cáo việc thực hiện quy định về chế độ làm việc của giáo viên mầm non trên địa bàn huyện Ba Tư. Kính đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng GD&ĐT;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, GD&ĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lữ Đình Tích